

## BÁO CÁO

**kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tháng 5 năm 2023  
và phương hướng, nhiệm vụ tháng 6 năm 2023**

-----

### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 5

#### 1. Công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

*1.1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy giao.*

- Chủ trì, phối hợp với các ban của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” đối với 04 tập thể và 04 cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính đối với 02 tập thể và 02 cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 17/12/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đối với 02 tập thể và 01 cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội thi “Sân khấu hóa những điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” huyện Đam Rông năm 2023.

- Phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội thi Bí thư chi bộ giỏi năm 2023.
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành văn bản về việc tăng cường chỉ đạo chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo tình hình nhân sự Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.
- Tham mưu cử 01 đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên năm 2023.

### ***1.2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng***

- Tiến hành giám sát việc kê khai tài sản đối với 02 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

### **2. Công tác của ủy ban kiểm tra các đảng ủy cơ sở**

- Tham mưu Đảng ủy giám sát chuyên đề đối với 03 đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; 01 tổ chức đảng trong việc thực hiện nghị quyết của đảng ủy.
- Tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 07 chi bộ trực thuộc đảng ủy; kiểm tra việc thu, nộp đảng phí, quản lý và sử dụng ngân sách đảng đối với 03 chi bộ trực thuộc đảng ủy; giám sát chuyên đề đối với 01 đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; xây dựng ngành kiểm tra, thông tin tuyên truyền và công tác khác**

- Xây dựng báo cáo tổng kết việc thực hiện chỉ thị 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của bộ chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*”.
- Tổng hợp, xây dựng báo cáo việc thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.
- Xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên theo tinh thần Công văn số 798-CV/UBKTTU, ngày 22/02/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc ủy quyền kiểm điểm, xem xét, xử lý đảng viên vi phạm.
- Tham gia Đoàn công tác Hội đồng nhân dân huyện đi học tập, trao đổi kinh nghiệm tại một số tỉnh.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 06 NĂM 2023**

### **1. Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy**

- Tiếp tục triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023.

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

- Chấp hành nghiêm thông tin, báo cáo lên cấp trên theo quy định về nội dung, thời gian.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát tháng 5 năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 6 năm 2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV 1, UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- UBKT các Đảng ủy,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Cil Pam Ha Lan**

# THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

## Tháng 5 năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số 60-BC/UBKTHU, ngày 05 tháng 5 năm 2023)

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
I	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ					
a	Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng					
aa	Số đảng viên được kiểm tra	-	-	-	-	-
ab	Là cấp ủy viên các cấp	-				
ac	Kết luận: Thực hiện tốt	-				
ad	Thực hiện chưa tốt	-				
ad	Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm	-				
ae	Phải thi hành kỷ luật	-				
ag	Đã thi hành kỷ luật	-				
ah	Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra	-	-	-	-	-
ai	Kết luận: Thực hiện tốt	-			-	
ak	Thực hiện chưa tốt	-				
al	Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm	-				
am	Phải thi hành kỷ luật	-				
an	Đã thi hành kỷ luật	-				
b	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
ba	Số đảng viên được kiểm tra	-				
bb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
bc	Kết luận: Đảng viên có vi phạm	-				
bd	Phải thi hành kỷ luật	-				
bd	Đã thi hành kỷ luật	-				
be	Là cấp ủy viên các cấp	-				
bg	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
bh	Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm	-				
bi	Phải thi hành kỷ luật	-				
bk	Đã thi hành kỷ luật	-				
c	Giám sát chuyên đề					
ca	Số đảng viên được giám sát	-				

cb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
cc	Kết luận: Số thực hiện tốt	-				
cd	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
cđ	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
ce	Số tổ chức đảng được giám sát	-				
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	-				
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
d	Thi hành kỷ luật	-				
da	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-		
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				-
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				-
dd	Cảnh cáo	-				
dd	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
dn	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-				
dq	Giải tán	-				
đ	Giải quyết tố cáo					
đa	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
đb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phải thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
đh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				

đm	Trong đó: Đứng, có vi phạm	-				
đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng</b>					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
II	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP</b>					
g	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
ga	Số đảng viên được kiểm tra	-				
gb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gd	Đến mức phải kỷ luật	-				
gđ	Đã thi hành kỷ luật	-				
ge	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
gi	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gk	Phải thi hành kỷ luật	-				
gl	Đã thi hành kỷ luật	-				
h	<b>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới</b>	3			-	3
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-				
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-				
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				

hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	Tổng số tổ chức đăng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	-				
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ib	Số tổ chức đăng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	<b>Giám sát chuyên đề</b>					
ka	Số đảng viên được giám sát	-				
kb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	-				
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
l	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
ld	Cảnh cáo	-				
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-				
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				

<i>ln</i>	<i>Số tổ chức đăng bị thi hành kỷ luật</i>	-	-	-	-	-
<i>lo</i>	<i>Hình thức kỷ luật: Khiển trách</i>	-				
<i>lp</i>	<i>Cảnh cáo</i>	-				
<i>lq</i>	<i>Giải tán</i>	-				
<i>m</i>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
<i>ma</i>	<i>Số giải quyết tố cáo đảng viên</i>	-				
<i>mb</i>	<i>Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận</i>	-				
<i>mc</i>	<i>Tổ sai</i>	-				
<i>md</i>	<i>Tổ đúng và đúng một phần</i>	-				
<i>mđ</i>	<i>Trong đó: Đúng, có vi phạm</i>	-				
<i>me</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>mg</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>mh</i>	<i>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</i>	-				
<i>mi</i>	<i>Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận</i>	-				
<i>mk</i>	<i>Tổ sai</i>	-				
<i>mm</i>	<i>Tổ đúng và đúng một phần</i>	-				
<i>mn</i>	<i>Trong đó: Đúng, có vi phạm</i>	-				
<i>mo</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>mp</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>n</i>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng</b>					
<i>na</i>	<i>Khiếu nại kỷ luật đảng viên</i>	-				
<i>nb</i>	<i>Giữ nguyên mức kỷ luật</i>	-				
<i>nc</i>	<i>Thay đổi mức kỷ luật</i>	-				
<i>nd</i>	<i>Trong đó: Tăng mức kỷ luật</i>	-				
<i>nđ</i>	<i>Giảm mức kỷ luật</i>	-				
<i>ne</i>	<i>Xóa kỷ luật</i>	-				
<i>ng</i>	<i>Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</i>	-				
<i>nh</i>	<i>Giữ nguyên mức kỷ luật</i>	-				
<i>ni</i>	<i>Thay đổi mức kỷ luật</i>	-				
<i>nk</i>	<i>Trong đó: Tăng mức kỷ luật</i>	-				
<i>nl</i>	<i>Giảm mức kỷ luật</i>	-				
<i>nm</i>	<i>Xóa kỷ luật</i>	-				
<i>o</i>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh</b>					
<i>oa</i>	<i>Số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	-				
<i>ob</i>	<i>Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>oc</i>	<i>Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật</i>	-				



od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				
p	Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí	3				3
pa	Số đảng viên được kiểm tra	-				
pb	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	3				3
pd	Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pđ	Tổng số tiền vi phạm	-				
q	Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo					
qa	Số đơn thư phản ánh về đảng viên	-				
qb	Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
qc	Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng	-				
qd	Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
r	Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị					
ra	Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý	-				
rb	Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập	-				
rc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
rc	Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
rb	Số đã thi hành kỷ luật	-				

**CÁN BỘ LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Vũ Trọng Cán**

Đam Rông, ngày 15 tháng 5 năm 2023  
**T/M ỦY BAN KIỂM TRA**  
**PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Cù Pam Ha Lan**